

Số: 2059 /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động**  
**của Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

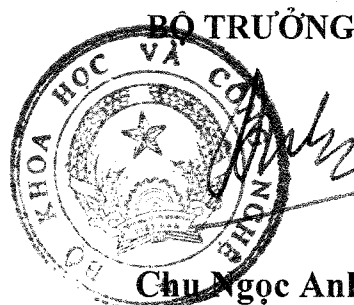
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 345/QĐ-BKHHCN ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.



**ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2059 /QĐ-BKHHCN ngày 23/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng (sau đây gọi tắt là Viện) là đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; tiếp thu, thử nghiệm và hoàn thiện công nghệ; chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

Viện có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Institute of Regional Research and Development (viết tắt là IRRD).

2. Viện được thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

3. Viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Viện có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn từ đó đề xuất các giải pháp, luận cứ khoa học phục vụ chuyển đổi cơ cấu kinh tế và phát triển bền vững các vùng. Tham gia nghiên cứu và đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình ứng dụng, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất.

2. Nghiên cứu, tiếp thu, thử nghiệm, khảo nghiệm, đánh giá và hoàn thiện công nghệ; xây dựng hệ thống quy trình kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để chuyển giao cho các địa phương và vùng.

3. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khoa học và công nghệ nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường cho các vùng. Quan trắc, đánh giá tác động môi trường, tư vấn việc ứng dụng công nghệ trong xử lý môi trường, khai thác tài nguyên nước và thực hiện các dịch vụ môi trường khác.

4. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường của các vùng phục vụ công tác quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và cung cấp thông tin, tư liệu trên cho các cơ quan quản lý nhà nước theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

5. Tư vấn xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ; quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực của các địa phương và vùng.

6. Tư vấn về phát triển công nghệ, đổi mới công nghệ; chuyển giao công nghệ thông qua việc xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ cho các địa phương và vùng.

7. Tư vấn, giám sát, phân tích, đánh giá và công nhận chất lượng vật tư, sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc gia và quốc tế; tư vấn xây dựng phòng Thí nghiệm đạt chuẩn ISO.

8. Đào tạo và tập huấn kỹ thuật cho cán bộ, kỹ thuật viên và nông dân.

9. Hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, đào tạo, trao đổi chuyên gia và tổ chức khảo sát trao đổi kinh nghiệm với nước ngoài.

10. Ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho các địa phương và vùng.

11. Thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, tài liệu của Viện theo phân cấp của Bộ và theo quy định của pháp luật.

13. Quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

## **Chương II**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY**

#### **Điều 3. Lãnh đạo Viện**

1. Lãnh đạo Viện gồm Viện trưởng và không quá 03 Phó Viện trưởng.

2. Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện.

3. Các Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng trong việc lãnh đạo công tác của Viện, được quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và

chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, trước pháp luật về công việc được giao. Các Phó Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng.

4. Khi Viện trưởng vắng mặt, một Phó Viện trưởng được Viện trưởng ủy quyền quản lý và điều hành hoạt động của Viện.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Văn phòng.
2. Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế.
3. Phòng Nghiên cứu phát triển.
4. Phòng Công nghệ sinh học Nông nghiệp.
5. Phòng Công nghệ môi trường và Biến đổi khí hậu.
6. Phòng Dự án và Chuyển giao công nghệ.
7. Phòng Thí nghiệm.
8. Trung tâm Quy hoạch phát triển.
9. Trung tâm Thử nghiệm và Ươm tạo công nghệ.

Viện trưởng quy định cụ thể tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc và ban hành các quy định nội bộ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện theo quy định của pháp luật.

Viện trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, phó của các đơn vị trực thuộc Viện theo quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức của Bộ và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Nhân lực**

1. Công chức, viên chức.
2. Người làm việc theo chế độ Hợp đồng lao động.
3. Người làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, cộng tác viên, chuyên gia.

#### **Điều 6. Chế độ làm việc**

1. Viện được tổ chức và hoạt động theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với bàn bạc tập thể.

2. Viện thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị trực thuộc Bộ theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác do Bộ trưởng ban hành.

3. Viện có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan ngoài Bộ theo quy định của pháp luật khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Viện thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị trực thuộc theo Quy chế do Viện trưởng ban hành.

## **Điều 7. Hội đồng khoa học của Viện**

Viện trưởng được thành lập Hội đồng tư vấn khoa học để tư vấn cho Viện trưởng trong việc định hướng phát triển và những vấn đề chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực hoạt động của Viện. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần Hội đồng do Viện trưởng quy định.

## **Chương III QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN**

### **Điều 8. Nguồn thu**

1. Từ ngân sách nhà nước cấp.
2. Từ hoạt động sự nghiệp, dịch vụ.
3. Từ việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
4. Từ tài trợ của tổ chức, cá nhân.
5. Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

### **Điều 9. Các khoản chi**

1. Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
3. Chi hoạt động sự nghiệp và cung ứng dịch vụ.
4. Chi tiền lương, tiền công, hoạt động bộ máy.
5. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 10. Chế độ quản lý tài chính và tài sản**

Viện trưởng có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính, tài sản của Viện; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; trích lập, sử dụng các loại Quỹ và thực hiện chế độ kế toán, tài chính theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

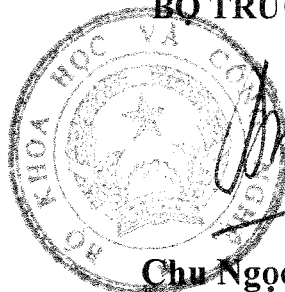
### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Điều lệ này.

## **Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này do Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.

**BỘ TRƯỞNG**



**Chu Ngọc Anh**